TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MỸ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H10 phúc**

Bản án số: 124 /2023 /HSST
Ngày 30/ 11 / 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Quỳnh.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Thanh Tân – Phó hiệu trưởng, trường tiểu học thị trấn Yên Mỹ I
Ông Lê Văn Đạt - Phó Bí thư huyện đoàn huyện Yên Mỹ.

- Thư ký ***Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29; 30 / 11/ 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 127/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo.

1/ Họ tên: **Lê Cao Q,** sinh ngày 22/02/2006; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn C, xã V, huyện Â, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Chức vụ trước khi phạm tội: không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Lê Cao V, sinh năm 1985 và bà Đặng Thị H, sinh năm 1987; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/10/2023, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Mỹ, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Vũ Quang B thuộc Công ty Luật TNHH A - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ: đường T, phường D, quận C, thành phố Hà Nội và bà Nguyễn Thị T - Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên, có mặt.

2/ Họ tên: **Nguyễn Đức H2,** sinh ngày 22/12/2006; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:

Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Nguyễn Đức Đ, sinh năm 1983 và bà Vũ Thị D, sinh năm 1983; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ tên: **Đồng Huy B2,** sinh ngày 05/3/2006; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Đồng Huy C, sinh năm 1976 và bà Hoàng Thị K, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/7/2023, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, có mặt tại phiên tòa.

4/ Họ tên: **Nguyễn Tất H3,** sinh ngày 14/8/2006; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn C, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Chức vụ trước khi phạm tội: không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Nguyễn Tất N (đã chết) và bà Đỗ Thị N2, sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/7/2023, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị D2 - Luật sư, Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên, có mặt.

5/ Họ tên: **Nguyễn Đình T2,** sinh ngày 26/8/2004; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Đình H4, sinh năm 1981 và bà Trịnh Thị T3, sinh năm 1984; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

6/ Họ tên: **Trần Quốc V2,** sinh ngày 13/8/2001; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Q, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Trần Văn N3, sinh năm 1976 và bà Phạm Thị T4, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

7/ Họ tên: **Vũ Bá A,** sinh ngày 08/6/2005; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Vũ Bá T5 (đã chết) và bà Bùi Thị L, sinh năm 1985; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/8/2023, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, có mặt tại phiên tòa.

8/ Họ tên: **Lê Thanh H5,** sinh ngày 17/02/2005; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lê Văn H6, sinh năm 1980 và bà Ngô Thị H7, sinh năm 1979; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Hùng P - Văn phòng luật sư P - Đoàn luật sư tỉnh Hưng Yên và Luật sư Trần Xuân T5 - Công ty Luật TNHH V - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Đường Q, phường H, quận H, thành phố Hà Nội, có mặt.

9/ Họ tên: **Ninh Văn T6,** sinh ngày 18/7/2005; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Ninh Văn B3 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T7, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

10/ Họ tên: **Trần Khánh D3,** sinh ngày 12/3/2005; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn P, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trần Văn D4, sinh năm 1973 và bà Trần Thị V3, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/10/2023, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Mỹ, có mặt tại phiên tòa.

11/ Họ tên: **Trịnh Văn T8,** sinh ngày 08/01/2006; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Trịnh Văn T9, sinh năm 1972 và bà Đỗ Thị X, 1976; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

12/ Họ tên: **Nguyễn Văn H8,** sinh ngày 28/02/2002; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn T10, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị X2, sinh năm 1976; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho các bị cáo Đồng Huy B2, Nguyễn Đức H2: Ông Lê Thanh T11 - Luật sư, Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên, có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo Trịnh Văn T8, Ninh Văn T6: Bà Nguyễn Thị T - Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng:

1. Phạm Minh Q, sinh ngày 24/05/2008 (vắng mặt)

Trú tại: thôn Đ, xã Tr, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

2. Nguyễn Viết Xuân Đ2, sinh ngày 01/10/2007 (vắng mặt)

Trú tại: thôn C, xã P, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

3. Trần Văn Đ3, sinh ngày 10/06/2007 (vắng mặt)

Trú tại: thôn X, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

4. Nguyễn Đặng Đăng K2, sinh ngày 06/09/2007 (vắng mặt)

Trú tại: thôn R, xã Tr, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

5. Lê Văn T18, sinh ngày 10/11/2007 (vắng mặt)

Trú tại: thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

6. Lê Văn T17, sinh ngày 19/08/2007 (vắng mặt)

Trú tại: thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

7. Trần Khánh L2, sinh ngày 29/09/2007 (vắng mặt)

Trú tại: thôn X, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

8. Nguyễn Trọng T12, sinh ngày 01/01/2008 (vắng mặt)

Trú tại: thôn C, xã P, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

9. Nguyễn Thanh C2, sinh ngày 20/03/2007 (vắng mặt)

Trú tại: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

10. Trần Văn D5, sinh ngày 23/01/2007 (vắng mặt)

Trú tại: thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

11. Đỗ Duy Việt A3, sinh ngày 13/01/2008 (vắng mặt)

Trú tại: thôn T, xã P, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

12. Trần Đức A4, sinh ngày 10/11/2009 (vắng mặt)

Trú tại: thôn X, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

13. Nguyễn Văn T13, sinh ngày 26/09/2008 (vắng mặt)

Trú tại: thôn Đ, xã Tr, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

14. Hoàng Hải Y, sinh ngày 11/10/2009 (vắng mặt)

Trú tại: thôn H, xã Tr, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

15. Nguyễn Thị H10, sinh ngày 14/05/2002 (vắng mặt)

Trú tại: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

16. Nguyễn Thành H11, sinh ngày 23/10/2009 (vắng mặt)

Trú tại: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

17. Lương Lâm D6, sinh ngày 29/11/2006 (vắng mặt)

Trú tại: thôn C, xã V, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

18. Đinh Hải P2, sinh ngày 14/07/2007 (vắng mặt)

Trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện Â, tỉnh Hưng Yên.

19. Trần Xuân B5, sinh ngày 17/01/2007 (vắng mặt)

Trú tại: thôn Đ2, xã Đ, huyện Â, tỉnh Hưng Yên.

20. Lâm Hữu T14, sinh ngày 25/04/2007 (vắng mặt)

Trú tại: thôn D, xã V, huyện Â, tỉnh Hưng Yên.

21. Nguyễn Kiều A5, sinh ngày 17/07/2009 (vắng mặt)

Trú tại: thôn Đ, xã Tr, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

22. Nguyễn Thị V5, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Trú tại: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

23. Nguyễn Văn H12, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Trú tại: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

24. Nguyễn Văn T15, sinh năm 1957 (vắng mặt)

Trú tại: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

25. Phạm Thị N4, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Trú tại: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

26. Ngô Văn C3, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Trú tại: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

27. Nguyễn Đức B6, sinh năm 1950 (vắng mặt)

Trú tại: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

28. Nguyễn Văn T10, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Trú tại: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

29. Vũ Danh L2, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Trú tại: xã Ô, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

30. Nguyễn Viết Đ4, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Trú tại: thôn C, xã P, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

31. Đặng Thị T16, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Trú tại: thôn R, xã Tr, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

32. Phạm Thị T4, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Trú tại: thôn Q, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

33. Chu Thị L3, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Trú tại: thôn Đ, xã Tr, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

34. Vũ Thị H9, sinh ngày 12/06/2007 (vắng mặt)

Trú tại: thôn D, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

35. Phạm Văn V4, sinh ngày 26/11/2007 (vắng mặt)

Trú tại: thôn P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện trường Cao đẳng công nghiệp H bà Nguyễn Thị Lan A2 - Giáo viên chủ nhiệm của bị cáo Trịnh Văn T8 (có mặt)

Đại diện trường Cao đẳng C ông Dương Tuấn B4 – Trưởng phòng Công tác học sinh sinh viên (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa Phạm Minh Q, sinh ngày 24/5/2008 và Trần Khánh L2, sinh ngày 29/9/2007 có mâu thuẫn với nhau nên nhắn tin cãi chửi nhau và thách thức đánh nhau trên mạng xã hội Facebook. Đến khoảng 17 giờ ngày 19 tháng 3 năm 2023, L2 tiếp tục thách thức đánh nhau với Minh Q2 nên hai bên hẹn gặp để đánh nhau ở dốc cầu H thuộc thôn N, xã T vào 21 giờ cùng ngày. Sau đó, Minh Q2 chụp ảnh màn hình điện thoại nội dung cuộc nói chuyện hẹn đánh nhau giữa L2 rồi gửi bằng Messenger cho các bạn của Minh Q2 để nhờ mọi người cùng đi đánh nhau thì tất cả đều đồng ý, gồm: Đồng Huy B2, Lê Cao Q, Nguyễn Đặng Đăng K2, Nguyễn Trọng T12.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L2 đến nhà Nguyễn Thanh C2, tại thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên dự sinh nhận và dùng tài khoản Facebook tên "*Trần Khánh L2*" phát trực tiếp việc tham dự sinh nhật và thách thức Minh Q2 đến đánh nhau với L2 và các bạn của L2 ở nhà C2. Tại nhà C2 lúc này có C2; L2; Nguyễn Thành H11, em trai C2, Trần Đức A4, sinh ngày 10/11/2009; Nguyễn Văn H8, sinh năm 2002; Nguyễn Thị H10, sinh năm 2002 đều ở thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Lâm Hữu T14, sinh ngày 24/5/2007 ở thôn D, xã V, huyện Â, tỉnh Hưng Yên; Đinh Hải P2, sinh ngày 14/7/2007 ở thôn Đ, xã Đ, huyện Â, tỉnh Hưng Yên;Trần Xuân B5, sinh ngày 17/01/2007 ở thôn Đ2, xã Đ, huyện Â; Nguyễn Kiều A5, sinh ngày 17/7/2009 ở thôn Đ, xã Tr, huyện Y; Lương Lâm D6, sinh ngày 29/11/2006 ở thôn C, xã V, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Trần Văn D5, sinh ngày 23/7/2007 ở thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Sau khi nhận được lời thách thức của L2 thì Minh Q2 liền nhắn tin Messenger cho Nguyễn Đức H2, sinh ngày 22/12/2006 rủ đi đánh nhau và bảo H2 đến đón thì H2 đồng ý. Minh Q2 tiếp tục nhắn tin hẹn T12 và Nguyễn Viết Xuân Đ2, sinh ngày 01/10/2007 ở thôn C, xã P, huyện Y, tỉnh Hưng Yên gặp nhau tại ngã tư L để đi đánh nhau. Khoảng 10 phút sau thì H2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen không nhớ biển số đến đón Minh Q2 rồi H2 điều khiển xe mô tô chở Minh Q2 đi đến ngã tư L, huyện Y thì gặp T12 và Đ2 đã đứng ở đây chờ. T12 và Đ2 đã chuẩn bị sẵn 01 dao phay có kích thước dài 42cm, bản rộng nhất 6cm, chuôi cầm bằng gỗ và 02 vỏ chai bia thủy tinh loại Hà Nội, rồi Minh Q2 nói với mọi người "*tất cả đi xuống Tr đợi Q về*". H2 điều khiển xe mô tô chở Minh Q2 ngồi phía sau dẫn đường, Đ2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hoda Wave màu xanh, biển số 89AE- 00661 chở T12 ngồi phía sau, tất cả đều không đội mũ bảo hiểm đi đến ngã tư Tr, xã V đón Cao Q. Trên đường đi, L2 tiếp tục nhắn tin cho Minh Q2 hẹn đến cổng trường cấp hai xã H để đánh nhau nhưng Minh Q2 chưa trả lời.

Sau khi Cao Q nhận lời đi đánh nhau thì nhắn tin rủ Vũ Bá A, sinh ngày 08/6/2005; Lê Thanh H5, sinh ngày 17/02/2005; Nguyễn Tất H3, sinh ngày 14/8/2006 đi đánh nhau thì tất cả đồng ý và cùng đi ra quán bi- a gần cầu vượt P, thành phố H. Tại quán bi- a, Cao Q gặp thêm bạn là Ninh Văn T6, sinh ngày 18/7/2005 và Trần Khánh D3, sinh ngày 12/3/2005 nên đã rủ cả hai đi đánh nhau thì T6 và D3 đều đồng ý. Cao Q chuẩn bị 01 thanh đao dài 70cm, bản rộng 10cm, có vỏ bọc màu đen để ở sườn xe Honda SH màu đen, không rõ biển số chở H13 ngồi phía sau; A đi xe Honda Airblade màu xanh đen, không rõ biển số, H3 đi xe mô tô nhãn hiệu FL2AMAHA màu cam, biển số 89AA- 091.17, T6 đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu xanh đen, không rõ biển số chở D3 ngồi phía sau đi đến điểm hẹn.

Khi Minh Q2, H2, T12, Đ2 đi đến ngã tư Tr, xã V thì gặp Cao Q, H3, H13, A, T6 và D3 cũng đi đến. Tại đây, Cao Q hỏi B2 có mặt ở đây chưa thì Minh Q2 trả lời là "*B2 ở nhà nó*" nên nhóm Cao Q đi đón B2. Tất cả nhóm lúc này gồm 10 người, đi trên 06 xe mô tô, Minh Q2 cầm theo 02 vỏ chai bia Hà Nội, xe của Cao Q chở H13 mang theo 01 thanh đao dài 70cm, bản rộng 10cm, có vỏ bọc màu đen, xe của Đ2 chở T12 mang theo 01 dao dài 60cm, bản rộng 6cm, chuôi bằng gỗ dài 14cm. H2 tiếp tục gọi điện thoại qua ứng Messenger cho Trần Quốc V2, sinh ngày 13/8/2001 và Nguyễn Đình T2, sinh ngày 26/8/2004 để rủ đi đánh nhau, hẹn gặp ở chân cầu H, thì V2 và T2 đồng ý.

Nhóm của Cao Q gồm Cao Q, H3, H13, A, T6, D3 đi được khoảng 05 phút thì Minh Q2, H2, Đ2 và T12 cũng di chuyển về hướng cầu H, thôn N, xã T. Khi đi qua cầu H, nhóm của Cao Q rẽ phải theo đường thôn N để đi đến nhà B2. Trên đường đi qua nhà C2, tất cả đều nhìn thấy trong nhà C2 có khoảng 10 người đang dự sinh nhật,

nhóm của Cao Q đi qua nhà C2 khoảng 1,2 km thì gọi B2 ra và đợi nhóm của Minh Q2 đi đến tập trung tại khu vực giếng thôn C, xã T. Nhóm của L2 đang ăn sinh nhật trong nhà C2 nhìn thấy nhóm của Minh Q2 đi qua, nhóm của L2, gồm: L2, Trần Văn Đ3, sinh ngày 10/6/2007; Lê Văn T17, sinh ngày 19/8/2007 ra khu vực cổng nhà C2 bàn bạc, chuẩn bị các vỏ chai bia để đánh nhau, Đ3 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, không rõ biển số đi đến bãi rác đường sông B thuộc địa phận thôn N nhặt 05 vỏ chai bia thủy tinh loại bia Sài Gòn màu xanh, để trong cốp xe mô tô rồi đi về nhà C2. Khi nhóm của Minh Q2 và Cao Q đã có mặt đầy đủ thì Minh Q2 nói với mọi người là*"bọn nó kia kìa"*, tất cả đều hiểu nhóm cần đánh là nhóm đang ở nhà C2 nên T12 đưa cho Minh Q2 01 vỏ chai bia Hà Nội, rồi tất cả đi theo hướng ra cầu H, khi đi đến nhà C2 thì Minh Q2 thấy L2 và một số người khác đang ngồi ở ghế đá bên phải đường đối diện cổng nhà C2; Minh Q2 hô hét: *"đánh chết mẹ bọn nó đi"* thì tất cả những người điều khiển xe mô tô trong nhóm đều vê ga, ép số, bấm còi inh ỏi chạy đến vị ví nhóm của L2 đang ngồi. Minh Q2 ném vỏ chai bia Hà Nội về phía L2 đang ngồi, vỏ chai bia đập xuống đường vỡ thành các mảnh thủy tinh văng vào chân L2 và Kiều A5 làm xước da, chảy máu. Nhóm của Minh Q2 đi qua nhà C2 được khoảng 20m thì tất cả dừng lại vì bị Trịnh Văn T8, sinh ngày 08/01/2006 và Lê Văn T17, sinh ngày 19/8/2007 đều ở thôn B, xã T lấy vỏ chai bia trong cốp xe mô tô của Đ3 ném lại nhóm của Minh Q2. Sau đó, hai nhóm đứng cách nhau khoảng 20m hô hét, thách thức và chửi nhau "*đ.mẹ chúng mày"*, "*đ.mẹ chúng mày quay lại đây*", *"lát nữa bố mày chém chết"...* rồi dùng vỏ chai bia, nhặt gạch ven đường ném về phía nhau làm những người đi qua đoạn đường này và các hộ dân sinh sống xung quanh sợ hãi không dám mở cửa ra ngoài. Một lúc sau thì nhóm của Minh Q2 bỏ đi, còn nhóm của L2 sau đó cũng vào trong nhà C2. Sau đó, chị Nguyễn Thị H10, sinh năm 2002 (là chị họ của C2) lo sợ nhóm của Minh Q2 sẽ quay lại đánh nhau nên chị H10 gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H8, sinh năm 2002 quay lại nhà C2 để đưa các bạn C2 về. Nhóm của Minh Q2 đi ra đến cầu H, xã H thì gặp V2 điều khiển xe mô tô dán mác Dreamthai, màu nâu, biển số 89F1-59475 chở T2 cũng đi đến, trên tay T2 cầm theo 01 đoạn tuýp Inox dài khoảng 1,2m đường kính khoảng 3cm. Lúc này, Minh Q2 gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger cho bạn là Nguyễn Đăng K3, sinh ngày 06/9/2007 rủ đi đánh nhau thì K3 đồng ý, rồi Minh Q2 rủ mọi người cùng đi đến nhà K3. Trên đường đi nhóm của Minh Q2 gặp 04 thanh niên đi bằng 02 xe mô tô, ngược chiều hướng từ xã H đi xã V, khi đó nhóm của Minh Q2 nghĩ là nhóm của L2 nên tất cả quay đầu xe đuổi theo 04 thanh niên này, khi đến chân cầu H, xã H bị chia làm hai hướng thì Cao Q và H13 đuổi theo một xe mô tô chạy thẳng qua cầu H, đến ngã tư Tr, xã V thì rẽ phải chạy về hướng xã L, đuổi theo khoảng 500m thì bị mất dấu. Do bị lạc khỏi nhóm nên Cao Q điều khiển xe mô tô chở H13 đi lòng vòng đến ngã tư L về

vòng xuyến Y rồi về Xã Tr. Nhóm còn lại tiếp tục đuổi theo một xe mô tô chưa đến cầu H thì rẽ phải vào đường thôn Q, xã T nhưng không đuổi được. Sau đó, những người còn lại trong nhóm của Minh Q2 đi về nhà K3 để lấy phóng lợn, K3 và Minh Q2 đi bộ đến khu vực gần cổng nhà Nguyễn Văn T13, sinh ngày 26/9/2008 để lấy phóng lợn dài khoảng 2,3m do trước đó Minh Q2 cất giấu ở trên mái chuồng gà giáp cổng nhà Tân, Minh Q2 đưa lại cho B2 cầm chiếc phóng lợn này, rồi tất cả di chuyển theo đường thôn Q, xã T để đến nhà C2. Trên đường đi Minh Q2 lấy được 01 thanh gỗ dài khoảng 1,2m, bản rộng khoảng 20cm ở ven đường thôn Q, Vũ Bá A nhặt 01 mảnh gạch có kích thước khoảng *(4x3)cm* ở ven đường. Khi đến gần cổng nhà C2 thì thấy nhóm của L2 có khoảng 10 người vẫn đang đứng ở trên đường và ngồi trên 05 xe mô tô, chuẩn bị đi về thì nhóm của Minh Q2 hô hét "*Đ. mẹ mày, đánh chết mẹ chúng nó đi*" và tất cả điều khiển xe mô tô vê ga, ép số, bấm còi inh ỏi lao về nhóm của L2 để đánh nhau. Xe đầu tiên: A điều khiển xe mô tô Honda Airblade, màu xanh đen không rõ biển số chở B2, B2 ngồi phía sau tay cầm 01 phóng lợn dài 2,3m vụt về phía nhóm của L2 nhưng không trúng ai, đập xuống nền đường làm gãy phần lưỡi dao; Xe thứ hai: T6 điều khiển xe mô tô Honda Airblade, màu xanh đen chở D3, xe này lách qua khu vực đánh nhau; Xe thứ ba: Nguyễn Tất H3 điều khiển xe nhãn hiệu FL2AMAHA, màu cam, treo BKS: 89AA-091.17 chở Minh Q2 ngồi sau, Minh Q2 cầm 01 thanh gỗ có kích thước khoảng *(1,2x0,2)*m ném về phía nhóm của L2 nhưng không trúng ai; khi đi qua vị trí của H8 đang đứng thì bị H8 dùng tay phải đấm trúng vào mặt của H3, làm H3 bị choáng, mất lái, xe mô tô vẫn đang đà đi về phía trước, H8 tiếp tục dùng tay trái đấm từ sau về trước trúng vào lưng của Minh Q2 thì xe mô tô của H3 bị đổ; Xe thứ tư: Nguyễn Viết Xuân Đ2 điều khiển xe mô tô màu xanh, biển số 89AE-006.61 chở Nguyễn Trọng T12 ngồi sau, T12 cầm 01 con dao phay, dài khoảng 50cm đi lách qua khu vực đánh nhau nhưng không tham gia đánh nhau; Xe thứ năm: Trần Quốc V2 điều khiển xe mô tô dán mác Dremthai màu nâu, biển số 89F1-594.75 chở Nguyễn Đình T2 ngồi sau, T2 cầm theo 01 thanh Inox tròn, đường kính khoảng 3cm, dài khoảng 1,2m đến gần vị trí Minh Q2 và H8 đang đánh nhau, không đi qua được nên V2 và T2 quay đầu xe đứng lại xem mọi người đánh nhau; Xe thứ sáu: Nguyễn Đức H2 điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave màu đen, không rõ biển số chở K3 ngồi sau, khi đi đến vị trí xe mô tô của T2 và V2 đang đứng thấy T2 cầm 01 thanh tuýp Inox tròn thì K3 lấy thanh tuýp Inox này của T2 rồi cầm xông vào cùng Minh Q2 đánh nhau với H8. Khi xe mô tô của Minh Q2 bị đổ ra đường thì H8 cùng với Trần Văn Đ3, sinh ngày 10/6/2007 và Lê Văn T18, sinh ngày 10/11/2007 cùng lao vào dùng tay, chân đánh Minh Q2 và H3. Thấy Minh Q2 đang bị đánh thì A điều khiển xe mô tô chở B2 cầm phóng lợn đã bị gãy lưỡi dao quay lại trợ giúp thì H8, Đ3 và T18 và những người khác đều bỏ chạy vào trong nhà C2. B2 ném thanh phóng lợn đã bị

gãy lưỡi dao cho Minh Q2 cầm rồi Minh Q2 lao vào trong sân nhà C2 để đánh H8; K3 cũng cầm theo 01 đoạn tuýp Inox lao vào đánh H8. K3 cầm thanh Inox vụt hai cái từ trên xuống về phía H8 nhưng do Minh Q2 đang giằng co với H8 nên đều trúng vào đầu và lưng Minh Q2); B2 nhặt các viên gạch vỡ và cục đất đứng ngoài cổng ném vào nhà C2. Minh Q2 tiếp tục đánh và kéo H8 ra gần sát ngoài cổng nhà C2 thì K3 cầm thanh tuýp Inox vụt vào H8, H8 dơ tay trái lên đỡ thì bị K3 vụt trúng vào tay trái của H8; H8 giằng được thanh tuýp Inox của K3 thì bị K3 dùng tay phải đấm trúng vào mặt H8, sau đó K3 bỏ chạy. Minh Q2 tiếp tục giằng co thanh tuýp Inox với H8 nhưng không được thì Minh Q2 tay phải cầm thanh phóng lợn đã bị gãy phần lưỡi dao vụt ngang trúng vào đầu H8, làm H8 ngã ra đường. A lúc này đang dừng xe mô tô ở trước cổng nhà C2 và cầm mảnh gạch ném về phía cổng nhà C2 để hăm dọa mọi người không cho ra ngoài; T6 điều khiển xe mô tô chở D3 ngồi phía sau quay lại thấy mọi người đang quây đánh H8 nên T6 dừng xe nhặt 02 mảnh gạch trên đường ném một mảnh gạch trúng vào người, H8 chạy về phía cổng nhà C2 thì tiếp tục bị T6 dùng chân phải đá vào bụng và cầm mảnh gạch còn lại ném trúng vào người. Sau đó, ông Nguyễn Văn T10, sinh năm: 1970 *(là bố đẻ của H8),* ông Nguyễn Văn H12, sinh năm: 1980 *(là bố đẻ của C2)* và nhiều người khác ra can ngăn, thì nhóm của Minh Q2 bỏ chạy. Nguyễn Văn H8 bị nhóm của Minh Q2 đánh làm gãy tay trái, xây xước nhiều vùng trên cơ thể phải đi điều trị tại bệnh viện đa khoa quốc tế B. Cùng ngày, bà Nguyễn Thị V5, là mẹ đẻ của Nguyễn Thanh C2 trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Theo báo cáo của chính quyền, Công an xã H và ban lãnh đạo thôn N, xã T sự việc trên đã làm náo loạn, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Ngày 19/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ tiến hành khám nghiệm hiện trường tại trục đường thôn N, xã T, huyện Y, thu giữ tại hiện trường một số mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia Hà Nội và vỏ chai bia Sài Gòn, 01 mảnh gạch có kích thước (13x10)cm; 02 mảnh gạch đều có kích thước *(4x3)*cm; 01 cục đất có kích thước *(15x10)*cm; 01 thanh đao có kích thước dài 42cm, bản rộng nhất 6cm, chuôi cầm bằng gỗ; 01 lưỡi dao *(bị gãy từ phóng lợn)* dài 18cm, bản rộng nhất 5cm và 01 xe mô tô dán chữ FL2AMAHA, màu cam, biển số 89AA-091.17; Đã thu giữ 03 đoạn video tại nhà chị Nguyễn Thị V5, sinh năm: 1982, nơi thường trú: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên có hình ảnh ghi lại nội dung, diễn biến vụ án.

Ngày 20/3/2023, Nguyễn Trọng T12 tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7+ màu đen, bên trong lắp 01 sim Vinaphone; Nguyễn Đặng Đăng K2 tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, bên trong lắp 01 sim Vinaphone; Phạm Minh Q tự nguyện giao nộp 01 điện

thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, không lắp sim và 0 tuýp sắt màu xám, kích thước dài 2m, một đầu có đường kính 2,5cm, một đầu bị đập dẹt có kích thước 3,5cm; Nguyễn Đức H2 tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu trắng, bên trong lắp 01 sim Viettel.

Ngày 21/3/2023, Trần Quốc V2 tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô dán chữ Dremthai, màu nâu, mang biển số 89F1-594.75 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Trần Quốc V2; Nguyễn Viết Xuân Đ2 tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô dán chữ Victoria, màu xanh bạc, biển số 89AE-006.61, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Viết Xuân Đ2 và 01 con dao có kích thước dài 48cm, bản rộng nhất 06cm, chuôi bằng gỗ dài 14cm, đường kính 3,5cm.

Đối với vật chứng gồm: 01 xe mô tô dán chữ Dremthai, màu nâu, mang biển số 89F1-594.75 là tài sản của bà Phạm Thị T4, sinh năm 1977 ở thôn Q, xã T, huyện Y (là mẹ đẻ của Trần Quốc V2); 01 xe mô tô dán chữ Victoria, màu xanh bạc, biển số 89AE-006.61 là tài sản của ông Nguyễn Viết Đ4, sinh năm 1980 ở thôn C, xã P, huyện Y (là bố để của Đ2); 01 xe mô tô dán mác FL2AMAHA, màu cam, biển số 89AA-091.17 là tài sản của anh Vũ Danh L2, sinh năm 2003, ở xã Ô, huyện K, tỉnh Hưng Yên *(là anh họ của Nguyễn Tất H3);* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng là tài sản của bà Đặng Thị T16, sinh năm 1984, nơi thường trú: thôn Đ, xã Tr, huyện Y, tỉnh Hưng Yên *(là mẹ đẻ của Nguyễn Đặng Đăng K2)*; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen là tài sản của bà Chu Thị L3, sinh năm 1973, nơi thường trú: thôn Đ, xã Tr, huyện Y *(là mẹ đẻ của Phạm Minh Q)*; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu trắng là tài sản của bà Vũ Thị D, sinh năm 1983, nơi thường trú: thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên *(là mẹ đẻ của Nguyễn Đức H2)*. Các ông bà, anh chị này đều không biết các đối tượng sử dụng để liên lạc và dùng làm phương tiện đi đánh nhau, gây rối trật tự công cộng. Ngày 01/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu các xe mô tô nêu trên.

Đối với các vật chứng còn lại gồm: một số mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia Hà Nội và vỏ chai bia Sài Gòn; 1 mảnh gạch có kích thước *(13x10)*cm; 02 mảnh gạch đều có kích thước *(4x3)*cm; 01 cục đất có kích thước *(15x10)*cm; 01 con dao có kích thước dài 42cm, bản rộng nhất 5cm, chuôi cầm bằng gỗ; 01 lưỡi dao dài 18cm, bản rộng nhất 5cm; 01 con dao có kích thước dài 48cm, bản rộng nhất 06cm, chuôi bằng gỗ dài 14cm, đường kính 3,5cm; 01 tuýp sắt màu xám, kích thước dài 2m, một đầu có đường kính 2,5cm, một đầu bị đập dẹt có kích thước 3,5cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7+ màu đen, lắp 01 sim Vinaphone hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Yên Mỹ để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 thanh gỗ dài khoảng 1,2m, rộng khoảng 0,2m của Phạm Minh Q, 01 tuýp Inox dài khoảng 1,2m của Nguyễn Đình T2, 01 thanh đao dài khoảng 0,7m, rộng

khoảng 0,1m của Lê Cao Q; Xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu xanh đen do Vũ Bá A điều khiển; Xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu xanh đên do Ninh Văn T6 điều khiển; Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen do Lê Cao Q điều khiển. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã tiến hành truy tìm và ra thông báo truy tìm vật chứng, nhưng đến nay chưa tìm thấy.

Đối với Nguyễn Văn H8 bị gãy di lệch ½ xương trụ tay trái, bầm tím nhiều vùng trên cơ thể, đi điều trị tại bệnh viện đa khoa quốc tế B. Ngày 09/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của Nguyễn Văn H8, nhưng H8 kiên quyết từ chối giám định thương tích, cơ quan điều tra ra Quyết định dẫn giải. nhưng H8 vẫn kiên quyết không đi giám định. Đại diện của các gia đình bị can Đồng Huy B2, Nguyễn Tất H3, Lê Cao Q, Nguyễn Đức H2, Nguyễn Đình T2, Trần Quốc V2, Vũ Bá A, Lê Thanh H5, Ninh Văn T6, Trần Khánh D3 đã tự nguyện bồi thường cho Nguyễn Văn H8 số tiền 75.000.000đồng. H8 và gia đình đã nhận số tiền này và không có yêu cầu đề nghị gì khác Có xử lý.

Ngày 22/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 03 đoạn video thu giữ tại nhà chị Nguyễn Thị V5. Tại bản kết luận giám định số 357, ngày 26/10/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: *"Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 03 (ba) file video gửi giám định"*.

Đối với Trần Quốc V2, Nguyễn Viết Xuân Đ2, Nguyễn Tất H3, Vũ Bá A, Lê Cao Q và Ninh Văn T6 điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm, chở người ngồi sau cũng không đội mũ bảo hiểm, vi phạm quy định tại: Khoản 7, Điều 2 - Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính Phủ; Vũ Bá A, Lê Cao Q và Ninh Văn T6 đều chưa có giấy phép lái xe mô tô, vi phạm quy định tại Điểm a, Khoản 5, Điều 2 - Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính Phủ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã gửi công văn và tài liệu kèm theo đến Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên để đề nghị xử phạt theo quy định của pháp luật.

Đối với Phạm Minh Q, sinh ngày 24/5/2008; Nguyễn Trọng T12, sinh ngày 01/01/2008; Nguyễn Đặng Đăng K2, sinh ngày 06/9/2007; Nguyễn Viết Xuân Đ2, sinh ngày 01/10/2007; Trần Văn Đ3, sinh ngày 10/6/2007; Lê Văn T18, sinh ngày 10/11/2007; Lê Văn T17, sinh ngày 19/8/2007; Trần Khánh L2, sinh ngày 29/9/2007, tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm đều chưa đủ 16 tuổi. Ngày 19/7/2023, Công an huyện Yên Mỹ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng nêu trên về hành vi gây rối trật tự công cộng, quy định tại Điểm b, Khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

Tại bản cáo trạng số 131 /QĐ - VKS - YM ngày 31/ 10 / 2023 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố các bị cáo: Lê Cao Q, Đồng Huy B2, Nguyễn Tất H3, Nguyễn Đức H2, Nguyễn Đình T2, Trần Quốc V2, Vũ Bá A, Lê Thanh H5, Ninh Văn T6, Trần Khánh D3, Nguyễn Văn H8, Trịnh Văn T8 về tội Gây rối trật tự công cộng, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thuộc nhóm của Lê Cao Q trình bày khi Minh Q2 gửi tin nhắn, gọi điện rủ di giải quyết mâu thuẫn với Khánh L2 thì các bị cáo nhất trí ngay và các bị cáo tiếp tục gọi bạn của mình rủ cùng đi, đánh nhau, mà không suy nghĩ đến hậu quả xảy ra với mình, khi đi nhận lời đi đánh nhau, người chuẩn bị tuýp sắt, người chuẩn bị đao, người chuẩn bị vỏ chai bia...làm hung khí đánh nhau. Các bị cáo đều thấy hối hận về hành vi của mình, nên đã thành khẩn khai báo, thái độ thể hiện ăn năn hối cải, cùng đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt được cải tạo tại địa phương và cam kết sẽ không tái phạm.

Bị cáo Trịnh Văn T8 trình bày, khi bị cáo cùng mọi người đứng ngoài cổng nhà Nguyễn Thanh C2, thì thấy các đi các đối tượng đi xe máy đến ném chai bia, nên bị cáo cũng cầm chai bia ở rìa đường ném lại mọi người.

Bị cáo Nguyễn Văn H8 khai nhận: Khi Nguyễn Thị H10 gọi bị cáo đến nhà C2 để đưa bạn của C2 về, bị cáo thấy một xe máy đi qua đánh vào vai H10, nên bị cáo đã đấm vào người ngồi phía sau xe, do vậy các bên lao vào đánh lộn với nhau, bị cáo bị gẫy xương cẳng tay. Sau khi sự việc xay ra gia đình các bị cáo đã bồi thường cho bị cáo tiền thuốc, tiền mổ là 75.000.000đồng. Bị cáo tự nguyện từ chối giám định thương tích, tại phiên tòa bị cáo yêu cầu các bị cáo nhóm Cao Q phải bồi thường tiếp số tiền 30.000.000đồng, như thỏa thuận ban đầu để bị cáo đi mổ lại tay lần hai.

Các bị cáo Lê Cao Q, Nguyễn Đức H2, Đồng Huy B2, Nguyễn Tất H3, Trần Quốc V2, Vũ Bá A, Nguyễn Đình T2, Ninh Văn T6 đã tác động đến gia đình, gia đình các bị cáo đã bồi thường đủ 30.000.000đồng cho bị cáo Nguyễn Văn H8. Bị cáo H8 cùng bố đẻ là ông Nguyễn Văn T10 đã nhận đủ 30.000.000đồng từ gia đình các bị cáo, nên không còn yêu cầu các bị cáo bồi thường gì khác và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo đã bồi thường.

Quan điểm của các Luật sư và trợ giúp viên bào chữa cho các bị cáo, cùng đề nghị HĐXX xem xét đến nhân thân các bị cáo phạm tội lần đầu, nhiều bị cáo chưa đủ 18 tuổi, còn bồng bột, chưa suy nghĩ, các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương, với mức hình phạt thấp nhất, đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với các bị cáo.

Bà Nguyễn Thị Lan A2 có quan điểm: Tại trường học sinh Trịnh Văn T8 luôn chấp hành tốt quy định nhà trường, chưa khi nào vi phạm nội quy học tập của lớp, do bồng bột, không nghĩ được các hậu quả xảy ra, nên em T8 đã thực hiện hành vi phạm tội, quan điểm nhà trường đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, cho em Trinh Văn T8 tiếp tục được đến trường, đến lớp hoàn thành các chương trình học tập.

Ông Dương Tuấn B4 có quan điểm: Em Nguyễn Đức H2 là học sinh của nhà trường , do tuổi trẻ bồng bột, bị các bạn xấu lôi kéo nên em Huy đã thực hiện hành vi phạm tội, nhà trường đề nghị HĐXX tạo mọi điều kiện, áp dụng hình phạt nhẹ nhất, để cho em Nguyễn Đức H2 được tiếp tục đến trường.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Sau khi phân tích, đánh giá lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị HĐXX, tuyên bố các bị cáo: Lê Cao Q, Đồng Huy B2, Nguyễn Tất H3, Nguyễn Đức H2, Nguyễn Đình T2, Trần Quốc V2, Vũ Bá A, Lê Thanh H5, Ninh Văn T6, Trần Khánh D3, Nguyễn Văn H8, Trịnh Văn T8 phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Đề nghị áp dụng:

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với tất cả các bị cáo:

+Áp dung thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Cao Q, Đồng Huy B2, Nguyễn Tất H3, Nguyễn Đức H2, Nguyễn Đình T2, Trần Quốc V2, Vũ Bá A, Lê Thanh H5, Ninh Văn T6, Trần Khánh D3.

+Áp dụng thêm Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đồng Huy B2, Nguyễn Đức H2, Nguyễn Tất H3, Vũ Bá A, Trịnh Văn T8, Ninh Văn T6, Lê Cao Q.

+ Áp dụng thêm Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Lê Cao Q, Đồng Huy B2, Nguyễn Tất H3, Vũ Bá A và Trần Khánh D3.

Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Lê Cao Q, Nguyễn Tất H3, Vũ Bá A, Nguyễn Đức H2, Đồng Huy B2, mỗi bị cáo từ 01 năm 07 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm 02 tháng đến 03 năm 06 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đình T2 và Trần Quốc V2, Nguyễn Văn H8, Lê Thanh H5, mỗi bị cáo từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Ninh Văn T6, Trần Khánh D3, mỗi bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 07 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 03 năm

02 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

B ị cáo Trịnh Văn T8 từ 01 năm 07 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm 02 tháng đến 03 năm 06 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị trả tự do cho các bị cáo Lê Cao Q, Đồng Huy B2, Nguyễn Tất H3, Vũ Bá A và Trần Khánh D3.

Giao bị cáo Lê Cao Q cho UBND xã V, huyện Â, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Đức H2, Nguyễn Đình T2 cho UBND xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đồng Huy B2, Trần Quốc V2, Lê Thanh H5, Trịnh Văn T8 cho UBND xã Tr, huyện Y, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Tất H3 cho UBND xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Vũ Bá A cho UBND xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Ninh Văn T6 cho UBND xã P, huyện T, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Khánh D3 cho UBND xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Hình phạt bổ sung*:* Đề nghị Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

-Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh gạch có kích thước *(13x10)*cm; 02 mảnh gạch đều có kích thước *(4x3)*cm; 01 cục đất có kích thước *(15x10)*cm; 01 con dao có kích thước dài 42cm, bản rộng nhất 5cm, chuôi cầm bằng gỗ; 01 lưỡi dao dài 18cm, bản rộng nhất 5cm; 01 con dao có kích thước dài 48cm, bản rộng nhất 06cm, chuôi bằng gỗ dài 14cm, đường kính 3,5cm; 01 tuýp sắt màu xám, kích thước dài 2m, một đầu có đường kính 2,5cm, một đầu bị đập dẹt có kích thước 3,5cm, 01 sim Vinaphone bên trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7+ màu đen;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7+ màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không giải quyết, các bị cáo phải chịu án phí theo Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng. Các bị cáo, những người bào chữa cho các bị cáo, những người đại diện cho các bị cáo đều đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa đề nghị xét xử vắng mặt những người trên. HĐXX xét thấy những người làm chứng đều đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến kết quả xét xử vụ án, nên HĐXX căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người làm chứng.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với bản tự khai, biên bản hỏi cung của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm, phù hợp với các lời khai người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Phạm Minh Q và Trần Khánh L2. Chiều ngày 19/3/2023 hai bên đã nhắn tin chửi nhau, thách thức đánh nhau trên mạng xã hội Facebook, đến khoảng 19 giờ cùng ngày 19/3/2023, L2 đến nhà Nguyễn Thanh C2 tại thôn N, xã T, huyện Y để dự sinh nhận C2, L2 dùng mạng Facebook phát trực tiếp và thách thức Minh Q2 đến đánh nhau với L2 và các bạn của L2. Minh Q2 nhắn tin cho các bạn là Đồng Huy B2, Lê Cao Q, Nguyễn Đặng Đăng K2, Nguyễn Trọng T12, nhờ đi đánh nhau với L2, tất cả mọi người đều đồng ý. Cao Q gọi Lê Thanh H5, Vũ Bá A, Nguyễn Tất H3 đi đánh nhau thì tất cả đồng ý, khi gặp Ninh Văn T6 và Trần Khánh D3 ở quán bi-a gần cầu vượt P, thành phố H, Cao Q rủ T6 và D3 cùng đi đánh nhau, hai người cũng đồng ý và đi cùng. Khi đến ngã tư Tr, xã V thì gặp Minh Q2, Nguyễn Đức H2, T12, Đ2, H2 gọi Trần Quốc V2 và Nguyễn Đình T2, còn Cao Q vào đón Huy B2. Tất cả nhóm lúc này gồm 10 người, đi trên 06 xe mô tô, Minh Q2 cầm theo 02 vỏ chai bia Hà Nội, xe của Cao Q chở H13 mang theo 01 thanh đao dài 70cm, xe của Đ2 chở T12 mang theo 01 dao dài 60cm. H2 tiếp tục gọi Trần Quốc V2, Nguyễn Đình T2, rủ đi đánh nhau, hẹn gặp ở chân cầu H, thì V2 và T2 đồng ý. Khánh L2, Trần Văn Đ3, Lê Văn T17 đang ăn sinh nhật nhà C2 thì thấy nhóm Minh Q2 đi qua, nên đã ra khu vực cổng nhà C2 bàn bạc, Đ3 đã đi lấy một số vỏ chai bìa để cổng nhà C2. Khi nhóm của Minh Q2 và Cao Q đã có mặt đầy đủ thì Minh Q2 nói với mọi người là*"bọn nó kia kìa"*, nên tất cả đi theo hướng ra cầu H, khi đi đến nhà C2 thì

Minh Q2 hô hét: *"đánh chết mẹ bọn nó đi"* thì tất cả những người điều khiển xe mô tô trong nhóm đều vê ga, ép số, bấm còi inh ỏi chạy đến vị ví nhóm của L2 đang ngồi. Minh Q2 ném vỏ chai bia Hà Nội về phía L2, khi nhóm Minh Q2 đi qua nhà C2 được khoảng 20m thì bị Trịnh Văn T8 và Lê Văn T17 ném, hai nhóm đứng cách nhau khoảng 20m hô hét, thách thức và chửi nhau "*đ.mẹ chúng mày"*, "*đ.mẹ chúng mày quay lại đây*", *"lát nữa bố mày chém chết"...* rồi dùng vỏ chai bia, nhặt gạch ven đường ném về phía nhau, khi nhóm Minh Q2 bỏ đi, nhóm L2 vào trong nhà C2, Nguyễn Thị H10, là chị họ của C2 lo sợ nhóm của Minh Q2 sẽ quay lại đánh tiếp, nên đã gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H8, đến nhà C2 đưa các bạn của C2 về. Khi nhóm của Minh Q2 đi ra đến cầu H thì gặp V2 chở T2 cũng đi đến, trên tay T2 cầm theo 01 đoạn tuýp Inox dài khoảng 1,2m đường kính khoảng 3cm. Minh Q2 tiếp tục gọi điện cho Nguyễn Đặng Đăng K2, rủ đi đánh nhau thì K3 đồng ý, rồi Minh Q2 rủ mọi người cùng đi đến nhà K3. Trên đường đi nhóm của Minh Q2 gặp 04 thanh niên đi bằng 02 xe mô tô, ngược chiều hướng từ xã H đi xã V, Minh Q2 nghĩ là nhóm của L2 nên tất cả quay đầu xe đuổi theo 04 thanh niên này, khi đến chân cầu H bị chia làm hai hướng, Cao Q và H13 đuổi theo một xe mô tô chạy thẳng qua cầu H, đến ngã tư Tr, xã V thì rẽ phải chạy về hướng xã L, đuổi theo khoảng 500m thì bị mất dấu. Nhóm còn lại tiếp tục đuổi theo một xe mô tô chưa đến cầu H thì rẽ phải vào đường thôn Q nhưng không đuổi được. Sau đó, những người còn lại trong nhóm của Minh Q2 đi về nhà K3 để lấy phóng lợn, Minh Q2 cầm đưa cho B2, rồi tất cả di chuyển đến nhà C2. Trên đường đi Minh Q2 lấy được 01 thanh gỗ dài khoảng 1,2m ở ven đường, Vũ Bá A nhặt 01 mảnh gạch có kích thước khoảng *(4x3)cm* ở ven đường. Khi đến gần cổng nhà C2 thì thấy nhóm của L2 có khoảng 10 người vẫn đang đứng ở trên đường, chuẩn bị đi về thì nhóm của Minh Q2 hô hét "*Đ. mẹ mày, đánh chết mẹ chúng nó đi*" và tất cả điều khiển xe mô tô vê ga, ép số, bấm còi inh ỏi lao về nhóm của L2 để đánh nhau. Minh Q2 cầm 01 thanh gỗ ném về phía nhóm của L2 nhưng không trúng ai, thì bị H8 dùng tay phải đấm trúng vào mặt của H3, làm H3 bị choáng, mất lái, xe mô tô vẫn đang đà đi về phía trước, H8 tiếp tục dùng tay trái đấm từ sau về trước trúng vào lưng của Minh Q2 thì xe mô tô của H3 bị đổ đổ ra đường thì H8 cùng với Trần Văn Đ3 và Lê Văn T18, cùng lao vào dùng tay, chân đánh Minh Q2 và H3, thấy vậy A điều khiển xe mô tô chở B2 cầm phóng lợn đã bị gãy lưỡi dao quay lại trợ giúp thì H8, Đ3 và T18 và những người khác đều bỏ chạy vào trong nhà C2. B2 ném thanh phóng lợn đã bị gãy lưỡi dao cho Minh Q2 cầm rồi Minh Q2 lao vào trong sân nhà C2 để đánh H8; K3 cũng cầm theo 01 đoạn tuýp Inox lao vào đánh H8, Minh Q2 đánh và kéo H8 ra gần sát ngoài cổng nhà C2 thì K3 cầm thanh tuýp Inox vụt vào H8, H8 dơ tay trái lên đỡ thì bị K3 vụt trúng vào tay trái của H8; H8 giằng được thanh tuýp Inox của K3 thì bị K3 dùng tay phải đấm trúng vào mặt H8, sau đó K3 bỏ chạy. Minh Q2 tiếp tục

giằng co thanh tuýp Inox với H8 nhưng không được thì Minh Q2 tay phải cầm thanh phóng lợn đã bị gãy phần lưỡi dao vụt ngang trúng vào đầu H8, làm H8 ngã ra đường. A lúc này đang dừng xe mô tô ở trước cổng nhà C2 và cầm mảnh gạch ném về phía cổng nhà C2 để hăm dọa mọi người không cho ra ngoài; T6 điều khiển xe mô tô chở D3 ngồi phía sau quay lại thấy mọi người đang quây đánh H8 nên T6 dừng xe nhặt 02 mảnh gạch trên đường ném một mảnh gạch trúng vào người, H8 chạy về phía cổng nhà C2 thì tiếp tục bị T6 dùng chân phải đá vào bụng và cầm mảnh gạch còn lại ném trúng vào người, sau đó ông Nguyễn Văn T10 và ông Nguyễn Văn H12 và nhiều người đến, thì nhóm của Minh Q2 bỏ chạy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây láo loạn khu dân cư, xâm phạm đến trật tự, và các hoạt động bình thường của người dân xung quanh, làm cho mọi người không dám mở cửa đi ra ngoài, hành vi của các bị cáo còn xâm phạm đến sức khoẻ của người khác. Nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Gây rối trật tự công cộng*" các bị cáo đã dùng giáo mác, dao, gạch, vỏ chai bia bằng thủy tinh để đánh nhau, đây là những hung khí nguy hiểm, do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của đời sống nhân dân, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng. Các bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm để ném và đánh nhau, dùng xe mô tô vê ga, ép số làm láo loạn khu dân cư, gây bức xúc trong dư luận xã hội, nên cần phải áp dụng hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[5] Về vai trò của các bị cáo:

Các bị cáo trong vụ án này đều không phải là người khởi xướng, không phải là người cầm đầu, tất cả chỉ giúp sức cho Minh Q2 và Khánh L2. Lê Cao Q, Nguyễn Đức H2, Đồng Huy B2, Nguyễn Tất H3, Vũ Bá A, thực hiện hành vi tích cực và là người chuẩn bị hung khí, nên có vai trò cao nhất. Nguyễn Đình T2, Trần Quốc V2, Nguyễn Văn H8, Lê Thanh H5 có vai trò thứ hai, Trịnh Văn T8 có vai trò thứ ba, Ninh Văn T6, Trần Khánh D3, có vai trò thấp nhất.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi phạm tội các bị cáo Lê Cao Q, Đồng Huy B2, Nguyễn Tất H3, Nguyễn Đức H2, Nguyễn Đình T2, Trần Quốc V2, Vũ Bá A, Lê Thanh H5, Ninh Văn T6, Trần Khánh D3, đã tác động gia đình bồi thường cho Nguyễn Văn H8 105.

000.000 đồng, tại phiên toà bị cáo H8 đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Thanh H5 có cụ nội là liệt sỹ, ông nội là người có công với cách mạng, bị cáo Nguyễn Văn H8 đã đi bộ đội cả hai bị cáo đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được chính quyền địa phương xác nhận, nên hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Đức H2 và Trịnh Văn T8 đang đi học, đại diện nhà trường đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt, các bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương nên hai bị cáo được hưởng thêm tình tiết giản nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Cao Q có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được chính quyền địa phương xác nhận, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giản nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vị trí, vai trò của từng bị cáo, HĐXX thấy: Các bị cáo không là người khởi xướng, chỉ vì mục đích giúp bạn, khi bạn gọi, bảo vệ người thân khi thấy người khác đánh, các bị cáo đều có nhân thân tốt, đây là lần đầu phạm tội, bị xét xử, một số bị cáo dưới 18 tuổi, hiện đang đi học, nhằm mục đích giáo dục, răn đe, uốn nắn và tạo điều kiện cho các bị cáo tiếp tục đến trường học tập, rèn luyện bản thân nên chỉ cần áp dụng hình phạt cùng thời gian thử thách thì cũng đủ điều kiện để các bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội.

[8] Đối với Phạm Minh Q, sinh ngày 24/5/2008; Nguyễn Trọng T12, sinh ngày 01/01/2008; Nguyễn Đặng Đăng K2, sinh ngày 06/9/2007; Nguyễn Viết Xuân Đ2, sinh ngày 01/10/2007; Trần Văn Đ3, sinh ngày 10/6/2007; Lê Văn T18, sinh ngày 10/11/2007; Lê Văn T17, sinh ngày 19/8/2007; Trần Khánh L2, sinh ngày 29/9/2007, tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm đều chưa đủ 16 tuổi. Ngày 19/7/2023, Công an huyện Yên Mỹ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng nêu trên về hành vi gây rối trật tự công cộng là đúng quy định.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Những người liên quan đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại của gia đình các bị cáo, không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[10] Về biện pháp tư pháp:

Đối với 01 mảnh gạch có kích thước *(13x10)*cm; 02 mảnh gạch đều có kích thước *(4x3)*cm; 01 cục đất có kích thước *(15x10)*cm; 01 con dao có kích thước dài 42cm, bản rộng nhất 5cm, chuôi cầm bằng gỗ; 01 lưỡi dao dài 18cm, bản rộng nhất 5cm; 01 con dao có kích thước dài 48cm, bản rộng nhất 06cm, chuôi bằng gỗ dài 14cm, đường kính 3,5cm; 01 tuýp sắt màu xám, kích thước dài 2m, một đầu có đường kính 2,5cm, một đầu bị đập dẹt có kích thước 3,5cm, 01 sim Vinaphone bên trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7+ màu đen không có giá trị, naytichj thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7+ màu đen dùng liên lạc nay tịch thu cho tiêu hủy.

[11] Về án phí: Hội đồng xét xử xác định các bị cáo có tội, nên các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng:

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Lê Cao Q, Đồng Huy B2, Nguyễn Tất H3, Nguyễn Đức H2, Nguyễn Đình T2, Trần Quốc V2, Vũ Bá A, Lê Thanh H5, Ninh Văn T6, Trần Khánh D3, Nguyễn Văn H8, Trịnh Văn T8

Áp dung thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Cao Q, Đồng Huy B2, Nguyễn Tất H3, Nguyễn Đức H2, Nguyễn Đình T2, Trần Quốc V2, Vũ Bá A, Lê Thanh H5, Ninh Văn T6, Trần Khánh D3.

Áp dụng thêm Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đồng Huy B2, Nguyễn Đức H2, Nguyễn Tất H3, Vũ Bá A, Trịnh Văn T8, Ninh Văn T6, Lê Cao Q.

Áp dụng thêm Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Lê Cao Q, Đồng Huy B2, Nguyễn Tất H3, Vũ Bá A và Trần Khánh D3.

2/ Tuyên bố các bị cáo: Lê Cao Q, Đồng Huy B2, Nguyễn Tất H3, Nguyễn Đức H2, Nguyễn Đình T2, Trần Quốc V2, Vũ Bá A, Lê Thanh H5, Ninh Văn T6, Trần Khánh D3, Nguyễn Văn H8, Trịnh Văn T8 phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng"*

3/ Xử phạt:

Bị cáo Lê Cao Q, Nguyễn Tất H3, Vũ Bá A, Nguyễn Đức H2, Đồng Huy B2, mỗi bị cáo 01 (một) năm 07 (bẩy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm 02 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đình T2 và Trần Quốc V2, Nguyễn Văn H8, Lê Thanh H5, mỗi bị cáo 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Ninh Văn T6, Trần Khánh D3, mỗi bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Trịnh Văn T8 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm, 06 (sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do cho các bị cáo Lê Cao Q, Đồng Huy B2, Nguyễn Tất H3, Vũ Bá A và Trần Khánh D3 tại phiên tòa, nếu các bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về tội nào khác.

Giao bị cáo Lê Cao Q cho UBND xã V, huyện Â, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Đức H2, Nguyễn Đình T2 cho UBND xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đồng Huy B2, Trần Quốc V2, Lê Thanh H5, Trịnh Văn T8 cho UBND xã Tr, huyện Y, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Tất H3 cho UBND xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Vũ Bá A cho UBND xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Ninh Văn T6 cho UBND xã P, huyện T, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Khánh D3 cho UBND xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3/ Về trách nhiệm dân sự không giải quyết

5/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh gạch có kích thước *(13x10)*cm; 02 mảnh gạch đều có kích thước *(4x3)*cm; 01 cục đất có kích thước *(15x10)*cm; 01 con dao có kích thước dài 42cm, bản rộng nhất 5cm, chuôi cầm bằng gỗ; 01 lưỡi dao dài 18cm, bản rộng nhất 5cm; 01 con dao có kích thước dài 48cm, bản rộng nhất 06cm, chuôi bằng gỗ dài 14cm, đường kính 3,5cm; 01 tuýp sắt màu xám, kích thước dài 2m, một đầu có đường kính 2,5cm, một đầu bị đập dẹt có kích thước 3,5cm, 01 sim Vinaphone bên trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7+ màu đen;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7+ màu đen.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ ngày 15/11/2023.

6/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Cao Q, Đồng Huy B2, Nguyễn Tất H3, Nguyễn Đức H2, Nguyễn Đình T2, Trần Quốc V2, Vũ Bá A, Lê Thanh H5, Ninh Văn T6, Trần Khánh D3, Nguyễn Văn H8, Trịnh Văn T8 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

7/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, đối với người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo Bộ luật tố tụng hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Xuân Quỳnh

Nơi nhận:

-Các bị cáo;
-Người liên quan;
-Phòng KTNV-TAND tỉnh;
-VKSND huyện Yên Mỹ;
-Công an huyện Yên Mỹ;
-Chi cục THA huyện Yên Mỹ;
-Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
-UBND xã V, Huyện Â, tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã L, Xã Tr Huyện Yên Mỹ;
- UBND xã P, TP H, tỉnh Hưng Yên.
- UBND xã H. Huyện K, tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã B. Huyện B, tỉnh Hà Nam.
-Lưu.